

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày: 07/6/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đỗ Văn Hòa.

2/ Bà Châu Thị Phương Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Việt Hùng – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hiệu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRỌNG H (Tên gọi khác: Bổng) - Sinh năm: 1996 tại Bình Thuận.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu phố A, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Long P và bà Trần Thị T; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 07/10/2017; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Nguyễn Thế B, sinh năm: 1996; Trú tại: Thôn 2, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận; (Vắng mặt)
2. Nguyễn Thị Diễm M, Sinh năm: 1998; Trú tại: Khu phố 7, phường Phú Thủy, Phan Thiết, Bình Thuận; (Vắng mặt)
3. Nguyễn Thành N, sinh năm: 1997; Trú tại: Khu phố 3, Phú Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận; (Vắng mặt)
4. Lê Minh T, sinh năm: 1993; Trú tại: Khu phố 3, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, Bình Thuận; (Vắng mặt)
5. Nguyễn Anh Đ, sinh năm: 1999; Trú tại: Thôn 01, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận; (Vắng mặt)
6. Trần Tiến N, sinh năm: 1996; Trú tại: Khu phố 7, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/10/2017, **Nguyễn Trọng H** (sinh năm 1996, trú tại khu phố 3, phường Đức Long, TP. Phan Thiết) gọi điện thoại cho một đối tượng tên Tây Nuôi (không rõ nhân thân, ở thị xã Lagi) hỏi mua 2.000.000 đồng tiền ma túy đá, Tây Nuôi đồng ý và nói Nhật (không rõ nhân thân) sẽ mang ma túy ra Phan Thiết giao cho H. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Nhật gọi điện thoại cho H nói đã đến khu vực chùa Pháp Diên gần nhà H. H đi ra đưa cho Nhật 2.000.000 đồng, Nhật giao cho H một vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà cất giấu trong cốp xe mô tô để sử dụng và bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Vào tối ngày 06/10/2017, Nguyễn Trọng H đã 02 lần bán ma túy cho Trần Tiến Nhân, cụ thể:

+ **Lần 1:** Khoảng 19 giờ 30 ngày 06/10/2017, Trần Tiến Nhân dùng điện thoại di động có số sim: 0924676948 gọi vào điện thoại di động của Nguyễn Trọng H theo số sim: 0925229231 hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 500.000 đồng, H đồng ý thì Nhân hẹn đến đường hẻm số 57- Phạm Ngọc Thạch để giao dịch. Sau khi thỏa thuận, H mang theo 01 tép ma túy đá rồi đi đến điểm hẹn thì gặp Tiến Nhân và Nguyễn Thị Diễm My. Tiến Nhân và My dẫn H vào phòng trọ của My tại 75/6 - Từ Văn Tư thì lúc này có Nguyễn Thành Nhân đang ở chơi. Tại đây, có sự chứng kiến của Thành Nhân và My, H giao cho Tiến Nhân 01 tép ma túy đá đựng trong gói nylon, Tiến Nhân đưa cho H 500.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) rồi H đi về nhà. Sau khi mua được ma túy, Tiến Nhân và My gọi điện thoại rủ bạn là Nguyễn Thế Bảo, Nguyễn Anh Đăng; Lê Thị Hồng Phấn; Đặng Thị Dung đến dự sinh nhật My. Sau đó, cả bọn rủ nhau đến quán Karaoke Nice hát karaoke. Khi đi, Tiến Nhân mang theo tép ma túy đá mua của H cùng một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Sau khi đến quán Karaoke Nice, cả bọn đi vào phòng số 7, lầu 2, riêng My điều khiển xe mô tô đi chờ bạn là

Lê Minh Trung đến cùng hát karaoke. Tại phòng số 7, lầu 2-Karaoke Nice, Tiến Nhân lấy tép ma túy đá mua của H cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra rồi cùng với My, Trung sử dụng.

+ **Lần 2:** Khoảng 23 giờ cùng ngày 06/10/2017, sau khi sử dụng gần hết ma túy đá, Trần Tiến Nhân nhắn tin vào điện thoại di động của Nguyễn Trọng H hỏi: “*một gói tám ma túy đá giá bao nhiêu tiền?*”, H trả lời “*7 xị*” (nghĩa là giá 700.000 đồng). Tiến Nhân đồng ý, nhắn tin bảo H đến phòng số 7, lầu 2-Karaoke Nice để giao dịch và dự sinh nhật của My, H đồng ý. Sau khi thỏa thuận, H lấy số ma túy đá còn lại chia thành 01 tép nhỏ và 01 tép lớn đựng trong gói nylon, hàn kín. Tép ma túy nhỏ, H cất trong hộc bên phải tay lái xe mô tô biển số 59C1 – 277.59, tép ma túy lớn H cất trong cốp xe rồi điều khiển xe mô tô 59C1 – 277.59 rồi đi đến điểm hẹn. Sau khi đến quán Karaoke Nice, H gọi điện thoại báo cho Tiến Nhân biết. Tiến Nhân cùng My xuống phía dưới dẫn H lên phòng. Khi đi tới lầu 1, H nói với My: “*hàng anh để ở hộc phải của xe máy anh*” (nghĩa là ma túy H để ở hộc phải của xe máy H) và nói cho My biết biển số xe rồi bảo My xuống lấy. My đi xuống nhà để xe, còn Tiến Nhân và H đi lầu phòng 7, lầu 2. Sau khi đi đến nơi để xe mô tô theo sự chỉ dẫn của H, My tìm ma túy nhưng không thấy nên quay lên nói với Tiến Nhân là không tìm được ma túy, Tiến Nhân nói rủ thêm ai đó xuống cùng tìm thì My rủ Thành Nhân đi xuống nơi để xe mô tô của H. My tìm trong hộc bên phải xe mô tô 59C1 – 277.59 thì thấy có 01 tép ma túy đựng trong túi nylon (kích thước khoảng 02 x 03cm) nên lấy đem lên đưa cho Tiến Nhân. Tiến Nhân cầm tép ma túy cất vào trong túi quần trước bên phải rồi lấy ra 700.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) nhét vào túi quần trước bên trái của H, H biết là Tiến Nhân trả tiền mua ma túy đá. Khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi Tiến Nhân, My, Bảo, Trung đang sử dụng số ma túy còn lại thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ trong túi quần trước bên phải của Trần Tiến Nhân:

+ 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng 02 x 03cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Nhân khai đây là ma túy đá do Nhân vừa mua của H);

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng vỏ chai nước, trên nắp vỏ chai có gắn ống hút nước giải khát;

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, gắn sim số 0924676948 (Nhân khai đây là phương tiện dùng để mua ma túy của H);

- Thu giữ của Nguyễn Trọng H:

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, gắn sim số 0925229231 (H khai đây là phương tiện dùng liên lạc bán ma túy cho Tiến Nhân);

+ 900.000 đồng trong túi quần trước bên trái (H khai trong số tiền này có 700.000 đồng là tiền bán ma túy đá cho Tiến Nhân; 200.000 đồng là của H);

+ 01 ví da màu đen, bên trong có 1.420.000 đồng và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 024538, đăng ký cho xe biển số 59C1 – 277.59;

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, biển kiểm soát 59C1 – 277.59, phía dưới yên xe có: 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng 02 x 03cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (H khai đây là ma túy đá do H tàng trữ); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, không xác định được sim số; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, không xác định được sim số.

Lúc 15 giờ 30 phút ngày ngày 07/10/2017, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trọng H tại khu phố 3, phường Đức Long, Tp. Phan Thiết, thu giữ trong tủ nhà sau: 01 cân tiểu ly, kích thước khoảng 3,5 x 07cm; 01 kéo bằng kim loại, kích thước khoảng 10 cm.

Tại bản kết luận giám định số 665 ngày 10/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,3761 gam; là Methamphetamine (tép ma túy thu giữ của Tiến Nhân)

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,7942 gam; là Methamphetamine (tép ma túy thu giữ của H).

Qua điều tra xác định: Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, biển số 59C1 – 277.59 và giấy chứng nhận đăng ký số 024538 đăng ký cho xe mô tô biển số 59C1 – 277.59 mang tên Trần Bửu Vương, địa chỉ 658/25A Tôn Thất thuyết, phường 16, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. Anh Vương khai đã bán chiếc này cho một người tên Hiệp (không rõ nhân thân). Nguyễn Thị Trọng Hằng (sinh năm 1994, trú tại khu phố 3, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, chị gái của Nguyễn Trọng H) khai mua chiếc xe này của một người tên Hiệp nhưng không làm thủ tục sang tên. Phòng CSGT- Công an tỉnh Bình Thuận đã tra cứu trên phần mềm xe máy vật chứng toàn quốc nhưng chiếc xe này không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Do xe có nguồn gốc hợp pháp, đồng thời ngày 06/10/2017, H lấy xe mô tô 59C1 – 277.59 đi Hằng không biết nên Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phan Thiết đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô biển số 59C1 – 277.59 và giấy đăng ký xe cho Nguyễn Thị Trọng Hằng; đồng thời trả lại chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA, gắn sim số 0924676948 cho Trần Tiến Nhân vì hành vi của Nhân không cấu thành tội phạm.

Hiện tiền và số vật chứng thu giữ còn lại như đã nêu trên chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự TP. Phan Thiết để tạm giữ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 38 -QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố Nguyễn Trọng H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 02 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H là thành khẩn khai

báo, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự theo quy định tại điểm s khoản 01, 02 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; về mức án, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm tù đến 7 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị căn cứ vào điểm a, b, c khoản 02, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng như sau:

- 02 (hai) phong bì niêm phong số 665/01, 665/02 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng vỏ chai nước, trên nắp vỏ chai có gắn ống hút nước giải khát, một cân tiểu ly, kích thước khoảng 3,5 x 07 cm; 01 kéo bằng kim loại, kích thước khoảng 10 cm là các vật không có giá trị, không sử dụng được và vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 0925229231 thu giữ của H là phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, không xác định được sim số; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, không xác định được sim số, 01 ví da màu đen không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo H.

- Thông qua việc mua bán trái phép chất ma túy ngày 06/10/2017 bị cáo H đã thu lợi bất chính số tiền là 1.200.000 đồng nên buộc bị cáo nộp lại để nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền 2.320.000 đồng thu giữ của bị cáo H nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo H không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 06/10/2017, Nguyễn Trọng H thực hiện 02 lần bán ma túy đá cho Trần Tiến Nhân, cụ thể:

- + Lần 1: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/10/2017, Nguyễn Trọng H bán 01 tép ma túy đá cho Trần Tiến Nhân tại phòng trọ của số 57/6 đường Từ Văn Tư, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết với số tiền 500.000 đồng.

+ Lần 2: Khoảng 23 giờ cùng ngày 06/10/2017, sau khi Trần Tiến Nhân hỏi mua ma túy, H đã bán cho Nhân ma túy đá có khối lượng 0,3761 gam Methamphetamine với giá 700.000 đồng.

Ngoài ra còn thu giữ ma túy của H có khối lượng 0,7942 gam Methamphetamine.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng H đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ Luật hình sự năm 1999 theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,7942 gam Methamphetamine của Nguyễn Trọng H chưa đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên không xử lý trách nhiệm hình sự.

[4] Xét thấy bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ...chất ma túy trái phép. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội nhưng bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[5] Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cao cho xã hội nên cần xử lý bằng một mức án nghiêm khắc không chỉ nhằm trừng trị mà còn giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các qui tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01, 02 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Tại phiên tòa vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo là phù hợp.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 02, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng như sau:

- 02 (hai) phong bì niêm phong số 665/01, 665/02 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của Giám định viên Đinh Trung

Hiếu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng vỏ chai nước, trên nắp vỏ chai có gắn ống hút nước giải khát, một cân tiểu ly, kích thước khoảng 3,5 x 07 cm; 01 kéo bằng kim loại, kích thước khoảng 10 cm; là các vật không có giá trị, không sử dụng được và vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 0925229231 thu giữ của H là phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Thông qua việc mua bán trái phép chất ma túy ngày 06/10/2017 bị cáo H thu lợi số tiền 1.200.000 đồng nên buộc bị cáo nộp lại để nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, không xác định được sim số; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, không xác định được sim số, 01 ví da màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo H.

- Số tiền 2.320.000 đồng thu giữ của bị cáo H khi bắt quả tang để đảm bảo thi hành án

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ điểm b khoản 02 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.**

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- **Xử phạt:** Nguyễn Trọng H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 07/10/2017.

- **Hình phạt bổ sung:** Căn cứ vào khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

+ Phạt tiền Nguyễn Trọng H số tiền 5.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- **Biện pháp tư pháp:** Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 02, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 (hai) phong bì niêm phong số 665/01, 665/02 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng vỏ chai nước, trên nắp vỏ chai có gắn ống hút nước giải khát, một cân tiểu ly, kích thước khoảng 3,5 x 07 cm; 01 kéo bằng kim loại, kích thước khoảng 10 cm; là các vật không có giá trị, không sử dụng được và vật cấm tàng trữ, lưu hành.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 0925229231 thu giữ của H là phương tiện liên lạc mua bán ma túy.

+ Buộc bị cáo H nộp lại số tiền 1.200.000 đồng là tiền thông qua việc mua bán trái phép chất ma túy ngày 06/10/2017 bị cáo H có được để nộp ngân sách nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Iphone, không xác định được sim số; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, không xác định được sim số, 01 ví da màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.320.000 đồng thu giữ của bị cáo H khi bắt quả tang để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 71 ngày 07/6/2018 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.1054627 tại KBNN tỉnh Bình Thuận của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết ngày 18/5/2018).

- **Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp. Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi bị cáo thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lương Thị Mỹ Linh